

**PHỤ LỤC 7: DANH SÁCH PHƯƠNG TIỆN BỊ THU HỒI PHÙ HIỆU**  
**(Thời gian từ ngày 01/3/2025 đến ngày 31/3/2025)**

*(Kèm theo Thông báo số        /TB-SXD ngày        /4/2025 của Sở Xây dựng Bình Định)*

| STT | Đơn vị vận tải                  | Biển kiểm soát | Số phù hiệu  | Loại phù hiệu | Ngày cấp   | Ngày hết hạn |
|-----|---------------------------------|----------------|--------------|---------------|------------|--------------|
| 1   | Công ty TNHH Xây dựng Thuận Đức | 77C-165.30     | XT5223000192 | Xe tải        | 16/01/2023 | 16/01/2028   |
| 2   | Công ty TNHH Xây dựng Thuận Đức | 77C-164.30     | XT5223000193 | Xe tải        | 16/01/2023 | 16/01/2028   |
| 3   | Công ty TNHH Xây dựng Thuận Đức | 77C-086.84     | XT5223000195 | Xe tải        | 16/01/2023 | 16/01/2028   |
| 4   | Công ty CP Quy Nhơn 24H         | 77E-002.62     | HĐ5224001169 | Xe Hợp đồng   | 13/08/2024 | 13/08/2025   |
| 5   | HTX vận tải Asia Quy Nhơn       | 77E-001.31     | HĐ5224000093 | Xe Hợp đồng   | 17/01/2024 | 15/01/2025   |
| 6   | HTX vận tải cơ giới Bình Định   | 77A-116.77     | HĐ5224000308 | Xe Hợp đồng   | 19/03/2024 | 19/03/2025   |
| 7   | HTX vận tải cơ giới Bình Định   | 77H-049.28     | HĐ5224001554 | Xe Hợp đồng   | 12/11/2024 | 12/11/2025   |
| 8   | CN BĐ – Công ty TNHH Đồng Thúc  | 77A-270.51     | TX5223000339 | Xe Taxi       | 17/05/2023 | 12/03/2025   |
| 9   | HTX VT du lịch Tân Trường Phát  | 47E-003.30     | HĐ5224001330 | Xe Hợp đồng   | 18/09/2024 | 18/09/2025   |
| 10  | HTX Quy Nhơn Xanh               | 77E-008.35     | HĐ5224001421 | Xe Hợp đồng   | 06/10/2024 | 06/10/2025   |
| 11  | HTX vận tải cơ giới Bình Định   | 77H-048.82     | HĐ5224000242 | Xe Hợp đồng   | 04/03/2024 | 04/03/2025   |
| 12  | HTX vận tải cơ giới Bình Định   | 77H-053.55     | HĐ5224001549 | Xe Hợp đồng   | 11/11/2024 | 11/11/2025   |
| 13  | CN BĐ – Công ty TNHH Đồng Thúc  | 77G-000.87     | TX5223000955 | Xe Taxi       | 04/12/2023 | 03/12/2025   |
| 14  | CN BĐ – Công ty TNHH Đồng Thúc  | 77F-006.73     | TX5223000894 | Xe Taxi       | 09/11/2023 | 12/10/2025   |
| 15  | CN BĐ – Công ty TNHH Đồng Thúc  | 77E-006.21     | TX5223000432 | Xe Taxi       | 30/05/2023 | 25/04/2025   |
| 16  | CN BĐ – Công ty TNHH Đồng Thúc  | 77A-138.07     | TX5223000120 | Xe Taxi       | 07/03/2023 | 07/03/2026   |
| 17  | CN BĐ – Công ty TNHH Đồng Thúc  | 49E-000.40     | TX5223000698 | Xe Taxi       | 06/09/2023 | 16/07/2025   |
| 18  | CN BĐ – Công ty TNHH Đồng Thúc  | 77E-006.92     | TX5223000430 | Xe Taxi       | 29/05/2023 | 18/04/2025   |
| 19  | CN BĐ – Công ty TNHH Đồng Thúc  | 77A-213.81     | TX5223000130 | Xe Taxi       | 10/03/2023 | 25/12/2025   |
| 20  | CN BĐ – Công ty TNHH Đồng Thúc  | 77E-006.77     | TX5223000159 | Xe Taxi       | 03/04/2023 | 06/03/2026   |